

Số: 332 /TB-HĐTT

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2016

THÔNG BÁO
Kết quả kỳ thi tuyển viên chức năm 2016
của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương

Căn cứ Quyết định số 1019/QĐ-BKHĐT ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc phê duyệt Kế hoạch thi tuyển viên chức năm 2016 của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương. Từ ngày 14-16/10/2016 Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương đã tổ chức kỳ thi tuyển viên chức năm 2016; Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2016 thông báo kết quả kỳ thi tuyển viên chức Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương năm 2016, cụ thể như sau:

1. Kết quả thi kỳ thi tuyển viên chức năm 2016 của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương (danh sách kèm theo Thông báo này).

2. Kết quả thi tuyển viên chức năm 2016 được thông báo công khai tại Trụ sở Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, 68 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội và tại Trang thông tin điện tử của Viện, địa chỉ: <http://www.ciem.org.vn>

3. Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2016 của Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương nhận đơn đề nghị phúc khảo kể từ ngày 24/10/2016 đến hết ngày 04/11/2016 để xem xét, giải quyết theo quy định. Không giải quyết phúc khảo đối với các đơn đề nghị phúc khảo nhận được sau thời hạn quy định nêu trên và các đơn đề nghị phúc khảo gửi bằng thư điện tử, Fax, Telex.

Nơi nhận đơn đề nghị phúc khảo: Văn phòng Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương, 68 Phan Đình Phùng, Ba Đình, Hà Nội (thư ký Hội đồng trực tiếp nhận đơn).

Hội đồng thi tuyển viên chức năm 2016 Viện Nghiên cứu quản lý kinh tế Trung ương thông báo để các thí sinh được biết. 

Nơi nhận:

- Ban Giám sát;
- TTTTTL (để đăng trên trang web của Viện);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Cung



KẾT QUẢ THI TUYỂN VIÊN CHỨC NĂM 2016

Stt	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh		Nguyên quán	Vị trí đăng ký dự tuyển	Điểm thi					Tổng điểm	Ghi chú	
			Nam	Nữ			Kiến thức chung	Chuyên ngành		Ngại ngữ	Tin học			
(a)	(b)	(c)	(d)	(e)	(f)	(g)	(h)	(i)	(j)	(k)	(l)	(m)	= i+j+(k*2)	
1	01	Đỗ Thiên Hoàng	Anh		10/12/1993	Thanh Hoá	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	48	24	38	35	32	148	
2	02	Nguyễn Hoàng	Anh	19/9/1994		Hà Nội	Nghiên cứu về Chính sách Dịch vụ công	75	80	55	53	84	265	
3	03	Dương Thị Vân	Anh		02/3/1994	Bắc Ninh	Nghiên cứu về thể chế kinh tế	66	23	50	56	56	189	
4	04	Nguyễn Thị Lan	Anh	12/9/1978		Hà Nội	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	72	50	42	12	40	206	
5	05	Đỗ Thị Vân	Anh	09/12/1993		Hải Dương	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
6	06	Đặng Thị	Bồng	08/4/1990		Bắc Ninh	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	73	69	58	69	72	258	
7	07	Dương Hải	Châu	20/5/1983		Hà Tĩnh	Nghiên cứu về Môi trường kinh doanh và Năng lực cạnh tranh	45	62	51	miễn	40	209	
8	08	Bùi Ngọc Yến	Chi	10/12/1993		Hải Dương	Kế toán	0	38	0	15	60	38	
9	09	Hà Sĩ	Dạt	28/8/1992		Bắc Ninh	Kế toán	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
10	10	Phạm Văn	Độ	30/5/1990		Hà Nội	Nghiên cứu về đầu tư	55	38	43	25	56	179	

11	11	Vũ Mỹ	Dung		06/3/1994	Nam Định	Kế toán	50	74	70	57	64	264	
12	12	Đinh Mạnh	Dũng	26/12/1990		Ninh Bình	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	69	55	53	57	88	230	
13	13	Nguyễn Thu	Hà		03/02/1987	Hà Nội	Nghiên cứu về đầu tư	0	0	0	miễn	0	0	bỏ thi
14	14	Lương Bích	Hạnh		27/01/1989	Ninh Bình	Kế toán	67	36	44	34	80	191	
15	15	Vũ Thị Thu	Hiền		30/12/1994	Ninh Bình	Nghiên cứu về đầu tư	69	22	46	78	64	183	
16	16	Hoàng Thanh	Hoa		15/5/1994	Nghệ An	Nghiên cứu về Chính sách Dịch vụ công	0	35	0	65	56	35	
17	17	Phạm Thuý	Hoa		19/6/1991	Hà Nội	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
18	18	Đào Thị	Hoài		20/6/1991	Thái Bình	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	30	26	51	15	64	158	
19	19	Nguyễn Thị	Hồng		05/5/1992	Bắc Giang	Nghiên cứu về Chính sách Dịch vụ công	28	30	45	29	52	148	
20	20	Nguyễn Diệu Linh	Hương		23/9/1994	Hà Nội	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	0	0	miễn	0	0	bỏ thi
21	21	Lê	Huy	28/9/1991		Hải Phòng	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	43	17	34	53	76	128	
22	22	Nguyễn Thị	Huyền		16/7/1994	Nghệ An	Nghiên cứu về Chính sách Dịch vụ công	50	45	42	50	68	179	
23	23	Mai Khánh	Huyền		20/11/1994	Bắc Giang	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	35	38	55	68	52	183	
24	24	Nguyễn Thanh	Huyền		31/8/1994	Hà Nội	Nghiên cứu về đầu tư	74	55	50	67	72	229	
25	25	Hồ Diệu	Huyền		08/7/1993	Hà Nội	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	73	31	41	27	56	186	
26	26	Nguyễn Đàm	Khánh	03/12/1991		Hà Nội	Nghiên cứu về Chính sách Dịch vụ công	0	2	0	0	0	2	
27	27	Vũ Quốc	Kiên	26/11/1993		Phủ Thọ	Nghiên cứu về đầu tư	42	33	43	74	68	161	

28	28	Dinh Khánh	Lê		26/12/1989	Nghệ An	Quản lý khoa học, phụ trách đào tạo tiến sĩ và tư vấn về quản lý kinh tế	50	51	52	miễn	64	205	
29	29	Nguyễn Thuỷ	Liên		20/3/1991	Bắc Ninh	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
30	30	Dặng Thuỷ	Linh		30/8/1994	Hưng Yên	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	55	51	50	56	84	206	
31	31	Chu Mai	Linh		03/1/1991	Bắc Giang	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	64	35	40	57	60	179	
32	32	Trần Ngọc	Linh		18/12/1989	Hà Nội	Nghiên cứu về đầu tư	0	31	0	miễn	0	31	
33	33	Trần Thị	Lưu		14/12/1992	Ninh Bình	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
34	34	Lê Phương	Nam	04/01/1993	Thái Bình		Nghiên cứu về đầu tư	50	51	53	71	80	207	
35	35	Nguyễn Hương	Ngân		16/10/1990	Phú Thọ	Kế toán	58	20	69	52	56	216	
36	36	Bùi Cao	Nguyễn	21/01/1993	Thái Bình		Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
37	37	Trần Thị Minh	Nguyễn		26/02/1991	Nghệ An	Nghiên cứu về Chính sách Dịch vụ công	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
38	38	Trần Thị Tuyết	Nhung		17/4/1990	Hà Nam	Kế toán	60	27	40	73	72	167	
39	39	Tô Ngọc	Phan	05/3/1994	Thái Bình		Nghiên cứu. Biên tập viên	90	59	58	82	76	265	
40	40	Lê Minh	Son	12/1/1992	Thái Bình		Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	62	27	53	miễn	92	195	
41	41	Lê Vũ Thanh	Tâm		01/11/1993	Thái Bình	Biên soạn thông tin	66	27	51	75	68	195	
42	42	Nguyễn Tài	Thành	07/6/1992	Thanh Hoá		Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	30	36	39	16	40	144	
43	43	Đỗ Thị Nhân	Thiên		21/8/1990	Hà Nội	Nghiên cứu về Chính sách kinh tế vĩ mô	80	68	50	73	80	248	

44	44	Dinh Thi Thu		1/5/1993	Hung Yen	Kế toán	30	19	31	14	40	111	
45	45	Vũ Đoàn Minh Thuý		06/02/1992	Ninh Binh	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	69	50	51	80	56	221	
46	46	Hồ Thị Thái Thuy		19/7/1994	Thái Bình	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	54	0	53	84	54	
47	47	Biển Thu Trang		22/2/1992	Quảng Bình	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	40	29	52	miễn	52	173	
48	48	Nguyễn Thị Huyền Trang		17/02/1988	Phú Thọ	Nghiên cứu về Môi trường kinh doanh và Năng lực cạnh tranh	50	51	59	59	60	219	
49	49	Lê Như Trang		26/01/1994	Thanh Hoá	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	0	0	0	0	0	0	bỏ thi
50	50	Trần Thanh Tú		23/12/1992	Hà Nam	Kế toán	50	61	69	50	84	249	
51	51	Đỗ Sơn Tùng	24/8/1982		Nam Định	Nghiên cứu về thể chế kinh tế	0	0	0	miễn	0	0	bỏ thi
52	52	Nguyễn Thị Yên		6/9/1993	Hưng Yên	Nghiên cứu về Cải cách và Phát triển doanh nghiệp	58	26	44	28	76	172	

Ghi chú: * Tổng điểm = điểm Kiến thức chung + Chuyên ngành thi viết + (Phòng văn x 2)

* Điểm Ngoại ngữ và Tin học là điểm điều kiện

* Các môn thi có điểm dưới 50 là điểm liệt

ĐẠI HỌC